

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HÓA
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 30/2017/HSST

Ngày 21 tháng 7 năm 2017

Vụ án: Lê Duy P

“VPQĐVĐKPTGTĐB”.

1
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HÓA, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Huy;

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Biên;

2. Bà Hồ Thúy Vinh.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Bé – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Ông Phan Lê Thành – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

Ngày 21 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2017/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Duy P (Tên gọi khác: Chương); sinh ngày 20/9/1988 tại Hướng Hóa, Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã B, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 9/12; con ông Lê N, sinh năm 1960; trú tại: Thôn C, xã B, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị và bà Hoàng Thị D (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Người bị hại:

Anh Hồ Văn K (Tên gọi khác: Khiu), sinh năm 1995; trú tại: Bản V, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Anh Hồ Văn D, sinh năm 1994; trú tại: Bản V, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Hồ Văn D:

Ông Hồ P, sinh năm 1966 (Cha của anh Hồ Văn D); trú tại: Bản V, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

Bà Hồ Thị R, sinh năm 1961 (Mẹ của anh Hồ Văn D); trú tại: Bản V, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

Chị Hồ Thị K, sinh năm 1995 (Vợ của anh Hồ Văn D); trú tại: Bản V, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Hồ Văn D: Ông Hồ P, sinh năm 1966 (Cha của anh Hồ Văn D); trú tại: Bản V, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị (Theo giấy ủy quyền ngày 05/9/2016). Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hồ P, sinh năm 1966; trú tại: Bản V, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Duy P đã được đào tạo và cấp giấy phép lái xe hạng C. Khoảng 23 giờ ngày 16 tháng 8 năm 2016, Lê Duy P điều khiển chiếc xe ô tô loại xe tải nhỏ biển số 74K-6149 của mình từ nhà ở Thôn C, xã B, huyện Đ lên xã Tân Lập, huyện Hướng Hóa để chở hàng. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 17 tháng 8 năm 2016, khi đến gần Km 71+950 Quốc lộ 9 thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện H phát hiện phía trước cách khoảng 50m có chiếc xe mô tô biển số 75G1-157.03 do anh Hồ Văn D điều khiển chở anh Hồ Văn K đều ở Bản V, xã T, huyện H chạy ngược chiều, do xe ô tô và xe mô tô không làm chủ tốc độ nên xe mô tô do anh D điều khiển đã tông vào phía trước bên phải đầu xe ô tô do P điều khiển tại vị trí vạch kẻ phân chia làn đường, xe mô tô ngã xuống đường, bị đẩy lùi và để lại vết cà trượt trên đường dài 26.5m, xe ô tô chạy thêm 35m, mới dừng lại bên lề đường phải. Hậu quả anh Hồ Văn D chết tại hiện trường, anh Hồ Văn K bị thương được đưa đi bệnh viện cấp cứu. Xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định số 388/KLGD-PC54 ngày 31 tháng 8 năm 2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Anh Hồ Văn D chết do đa chấn thương, nồng độ cồn trong máu 176,6 mg/dL.

Tại bản giám định pháp y thương tích số 213/TgT ngày 20 tháng 10 năm 2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Anh Hồ Văn K bị gãy 1/3

giữa hai xương cẳng tay trái, gãy xương hàm trên đã phẫu thuật, gãy mắt 09 răng hàm trên, đa vết sẹo phần mềm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 35%.

Tại bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hướng Hóa kết luận: Xe ô tô biển số 74K-6149 bị hư hỏng, thiệt hại: 14.600.000 đồng; xe mô tô biển số 75G1-157.03 bị hư hỏng, thiệt hại 4.910.000 đồng.

Kết luận giám định số 426/KLGD-PC54 ngày 28/9/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của xe ô tô biển số 74K-6149, xe mô tô biển số 75G-157.03 tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Quá trình điều tra, bị cáo và người bị hại anh Hồ Văn K thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về vật chất và tinh thần là 15.000.000 đồng; bị cáo và ông Hồ P là người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Hồ Văn D thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về vật chất và tinh thần là 40.000.000 đồng (bị cáo đã bồi thường đủ cho anh Khanh và ông Phúc).

Bản cáo trạng số 30/QĐ - KSĐT - KT ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa đã truy tố bị cáo Lê Duy P về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Lê Duy P về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã tạm giữ và trả lại xe ô tô biển số 74H-6149 cho bị cáo Lê Duy P và xe mô tô biển số 75G1-157.03 cho chủ sở hữu là ông Hồ P, ông Hồ P không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo và người bị hại anh Hồ Văn K thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về vật chất và tinh thần là 15.000.000 đồng (bị cáo đã bồi thường đủ); bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Hồ P thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về vật chất và tinh thần là 40.000.000 đồng (bị cáo đã bồi thường đủ), tại phiên tòa ngày hôm nay không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Bị cáo Lê Duy P là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Khoảng 23 giờ ngày 16 tháng 8 năm 2016, bị cáo Lê Duy P điều khiển chiếc xe ô tô biển số 74K-6149 của mình từ huyện Đ lên xã T, huyện H để chở hàng. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 17 tháng 8 năm 2016, khi đến gần Km 71+950 Quốc lộ 9 thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện H thì va chạm với xe mô tô biển số 75G1-157.03 do anh Hồ Văn D điều khiển chở anh Hồ Văn K chạy ngược chiều gây tai nạn. Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường do Công an huyện Hướng Hóa lập ngày 17/8/2016 thể hiện đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng được rải nhựa, có bề rộng 10m⁷⁵, có vạch sơn phân chia làn đường bằng nét đứt và tại sơ đồ hiện trường thể hiện vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 74K-6149 và xe mô tô 75G1-157.03 khi xảy ra tai nạn là tại vị trí vạch kẻ phân chia làn đường. Hậu quả: anh Hồ Văn D chết tại hiện trường, anh Hồ Văn K bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 35%. Xe ô tô biển số 74K-6149 bị hư hỏng, thiệt hại: 14.600.000 đồng; Xe mô tô biển số 75G1-157.03 bị hư hỏng, thiệt hại 4.910.000 đồng.

Bị cáo Lê Duy P là người đã được đào tạo và cấp giấy phép lái xe ô tô hạng C năm 2015, đủ điều kiện điều khiển xe ô tô 74K-6149. Tuy nhiên khi điều khiển xe ô tô 74K-6149 tham gia giao thông bị cáo không chấp hành đúng quy định của pháp luật về giao thông đường bộ như đi không đúng phần đường, đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ. Lẽ ra khi có xe đi ngược chiều bị cáo phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn), vi phạm khoản 8 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải. Hậu quả anh D chết và anh Khanh bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 35% là do bị cáo gây ra. Theo hướng dẫn tại tiểu mục 4.2 mục I của Nghị quyết số 02/2003 ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì hậu quả làm chết một người và gây tổn hại cho sức khỏe của một đến hai người với tỷ lệ thương tật của mỗi người từ 31% trở lên là “gây hậu quả rất nghiêm trọng” nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung trách nhiệm hình sự theo điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi điều khiển xe ô tô vi phạm quy định về giao thông đường bộ gây tai nạn của bị cáo Lê Duy P của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của anh D và sức khỏe của anh Khanh, xâm phạm an toàn trật tự công cộng. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét: Tại giai đoạn điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường đầy đủ thiệt hại cho phía các bị hại nên bị cáo được áp dụng ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin bãi nại, đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Theo Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 hướng dẫn khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự năm 2015 thì người bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với người thực hiện tội phạm ít nghiêm trọng hoặc tội phạm nghiêm trọng do vô ý gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe thì có thể được miễn trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, hậu quả do bị cáo gây ra làm chết một người và bị thương một người với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 35% thuộc tội phạm rất nghiêm trọng nên bị cáo không được miễn trách nhiệm hình sự. Mặt khác, trong vụ án này, nguyên nhân dẫn đến tai nạn do người bị hại anh Hồ Văn D khi điều khiển xe mô tô biển số 75G1-157.03 khi đã sử dụng chất kích thích, nồng độ cồn trong máu là 176,6 mg/dL, nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu, đi không đúng phần đường, không làm chủ tốc độ đã vi phạm khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, khoản 8 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải, như vậy người bị hại cũng có lỗi. Vì vậy, bị cáo được áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo được áp dụng ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng nên xử phạt tù bị cáo nhưng cho hưởng án treo với mức án khởi điểm của khung hình mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo là có căn cứ pháp luật và phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo và người bị hại anh Hồ Văn K thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về vật chất và tinh thần là 15.000.000 đồng (bị cáo đã bồi thường đủ); bị cáo và ông Hồ P là người đại diện hợp pháp của người bị hại Hồ Văn D thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về vật chất và tinh thần là 40.000.000 đồng (bị cáo đã bồi thường đủ), ông Phúc và anh Khanh không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã tạm giữ và trả lại xe ô tô biển số 74H-6149 cho chủ sở hữu là bị cáo Lê Duy P và xe mô tô biển số 75G1-157.03 cho chủ sở hữu là ông Hồ P, ông Hồ P không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Duy P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Duy P (Tên gọi khác: Chương) phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Duy P (Tên gọi khác: Chương) 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án (21/7/2017).

Giao bị cáo Lê Duy P cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã B trong việc giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo.

Trường hợp bị cáo Lê Duy P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Lê Duy P phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/7/2017). Người đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VK SND huyện Hướng Hóa;
- Công an huyện Hướng Hóa;
- Chi cục THADS H. Hướng Hóa
- UBND xã B;
- Bị cáo;
- Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Huy

